TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HS-ST
Ngày: 27/10/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Cao Văn Đại
2. Bà Lê Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Luyện - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/TLST-HS ngày 01/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn Th, sinh năm 1973 tại thôn P, xã T, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú : Thôn P, xã T, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hồng K và con bà Nguyễn Thị P; vợ là Nguyễn Thị M có 04 con; tiền án: Bản án số 45/2018/HSST ngày 04/9/2019, TAND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội số 5078 ngày 25/10/2010 của UBND huyện Kim Thành, thời gian 24 tháng. Ngày 10/12/2011, Th bỏ trốn khỏi Trung tâm. Giám đốc trung tâm đã ra quyết định truy tìm người bỏ trốn đối với Th.

Bị tạm giữ từ ngày 29/6/2021, chuyển tạm giam ngày 02/7/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng*:

- Anh Vũ Văn C;
- Anh Trần Văn M;
- Chị Nguyễn Thị M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Văn Th nghiện ma túy. Chiều ngày 28/6/2021, Th đi từ nhà đến xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành (không rõ địa điểm cụ thể) mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, Th mua được 01 túi ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000đ. Th cầm túi ma túy mua được về nhà cất giấu. Đến khoảng 14 giờ 05 phút ngày 29/6/2021, Th cầm túi ma túy rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha màu đen, BKS 16L7-7740 đi tìm chỗ sử dụng. Khi đang đi trên đường tỉnh 390 thuộc địa phận thôn V, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương thì bị Công an huyện Thanh Hà kiểm tra hành chính, thu giữ trong túi quần bên trái Th 01 túi nilon có chứa chất rắn dạng tinh thể mầu trắng ma túy, Th khai nhận là ma túy mục đích để sử dụng, loại Methamphetamine và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha mầu đen, BKS 16L7-7740.

Kết luận giám định số 374/KLGĐ-PC09 ngày 02/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Văn Th gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,508g là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 30/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Th khai nhận hành vi cất giấu trái phép 0,508g Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Th từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/6/2021. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha mầu đen, BKS 16L7-7740. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 14giờ 05 phút ngày 29/6/2021, tại đường tỉnh 390 địa phận thôn V, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn Th đang cất giấu trái phép 0,508g Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha mầu đen, BKS 16L7-7740 là xe của bị cáo, tuy nhiên không phải là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Người bán ma túy cho bị cáo do không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 21 (*hai mươi mốt*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/6/2021.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha mầu đen, BKS 16L7-7740.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Bị cáo Th phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

N¬i nhËn:
- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.m Héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng